| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **447** /2020/QĐST-HNGĐ | *Hà Đông, ngày 24 tháng 7 năm* 2020 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 437/2020/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa:

***Người yêu cầu***:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975.

HKTT và trú tại: Tổ 8 N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1980.

HKTT và trú tại: tổ dân phố 13, T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T2 tự nguyện kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Khi kết hôn vợ chồng về sống tại tổ 8 N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, đến đầu năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có sự quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình. Vợ chồng đã cố gắng hòa giải nhưng không có kết quả, đến năm 2015 thì vợ chồng sống ly thân. Thời gian vợ chồng sống ly thân, hai bên có cuộc sống độc lập không ai quan tâm đến ai, kinh tế gia đình riêng biệt. Nay hai bên xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn với nhau được nữa nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh T, chị T2 có 01 con chung tên là Nguyễn Văn T3, sinh ngày 06/11/2011. Con chung của anh chị hiện tại mạnh khỏe, tâm sinh lý phát triển bình thường. Anh chị thỏa thuận sau ly hôn chị T2 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T tự nguyện cấp

dưỡng nuôi con chung cho chị T1 2.000.000 đồng/tháng kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Anh T, chị T2 đều thống nhất xác nhận vợ chồng tự giải quyết về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về công nợ chung: Anh T, chị T2 đều thống nhất xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp cả 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Thị T2 hoàn toàn nhất trí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1 đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Nguyễn Văn T2, sinh ngày 06/11/2011. Chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T1 2.000.000 đồng/tháng kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí**: Anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009219 ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại chi cục thi hành án dân sự quận H)

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- VKSND quận Hà Đông;*
*- UBND xã, phường nơi ĐKKH;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Thoa***